TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT VIỆT NAM
VIETNAM NATIONAL CHEMICAL GROUP
CÔNG TY CP PIN ẮC QUY MN
DRY CELL AND STORAGE
BATTERY JOINT STOCK COMPANY

Số/*No.*: 820/PA-CBTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

TP.HCM, ngày 06 tháng 11 năm 2026
HCM City, date 06 month 11 year 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG / *EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE*

Kính gửi/ *To*: **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission,***
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *The Ho Chi Minh Stock Exchange.*

1. Tên tổ chức / *Organization Name*: CÔNG TY CP PIN ẮC QUY MIỀN NAM / *DRY CELL AND STORAGE BATTERY JOINT STOCK COMPANY*

- Mã chứng khoán / *Stock Code*: PAC
- Địa chỉ trụ sở chính / *Head Office Address*: 321 Trần Hưng Đạo, P. Cầu Ông Lãnh, TP.HCM / *321 Tran Hung Dao, Cau Ong Lanh Ward, Ho Chi Minh City.*
- Điện thoại / *Telephone*: 028.39203062 Fax: 028.39203060
- Email: duyhung@pinaco.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố / *Content of Information Disclosure:*

Ngày 06/11/2026, Công ty Cổ phần Pin Ắc quy Miền Nam đã ban hành các nghị quyết/ *On November 06, 2026, Dry Cell And Storage Battery Joint Stock Company issued the following resolutions:*

- Nghị quyết số 571/NQ-HĐQT về việc thông qua kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng Quý III và 09 tháng đầu năm 2026, kế hoạch Quý IV và dự kiến cả năm 2026/ *Resolution No. 571/NQ-HDQT on the Business Production and Investment Construction Results for the Third Quarter and the First Nine Months of 2026, the Fourth Quarter Plan, and the Full-Year 2026 Projection; and*
- Nghị quyết số 572/NQ-HĐQT về việc thông qua hạn mức tín dụng trung dài hạn tại Vietcombank năm 2026 – 2027; và/ *Resolution No. 572/NQ-HDQT approving the Medium and Long-term Credit Limit at Vietcombank for 2026–2027.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 06/11/2026 tại đường dẫn: www.pinaco.com.vn./ *This information has been disclosed on the company's website on November 06, 2026, at the link*: www.pinaco.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./ *We hereby commit that the disclosed information is true and we take full responsibility before the law for the content of the disclosed information.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Nghị quyết số 571/NQ-IIĐQT và Nghị quyết số 572/NQ-HĐQT ngày 06/11/2026;

Resolution No. 571/NQ-HDQT' and Resolution No. 572/NQ-HDQT' dated November 06, 2026.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/
ORGANIZAION REPRESENTATIVE
Người đại diện theo pháp luật/
Legal representative

M.S.D.N: 0300405462 - C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN PIN ẮC QUY MIỀN NAM ★ QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

LÊ VĂN NĂM
Tổng Giám đốc/ *General Director*

CÔNG TY CỔ PHẦN PIN ẮC QUY MIỀN NAM

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN PIN ẮC QUY MIỀN NAM
DN: C=VN, S=HỒ CHÍ MINH, L=quận 1, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN PIN ẮC QUY MIỀN NAM, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0300405462
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026.11.06 17:57:46+07'00'
Foxit Reader Version: 10.1.0

05462-C.T.C.P ★ G I Y PHẦN C QUV I NAM ★ HỒ CHÍ MINH

CÔNG TY CỔ PHẦN PIN ẮC QUY MIỀN NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 571/NQ-HĐQT	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng Quý III và 09 tháng đầu năm 2026, kế hoạch Quý IV và dự kiến cả năm 2026

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN PIN ẮC QUY MIỀN NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Pin Ắc quy miền Nam;

Căn cứ Biên bản họp ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Pin Ắc quy miền Nam,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

1. Thông qua kết quả thực hiện SXKD Quý III, 9 tháng đầu năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu /Thời gian	Quý III năm 2026 (tỷ đồng)	09 tháng đầu năm 2026 (tỷ đồng)	So sánh kế hoạch năm 2025 (%)
1	Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế	1.003	2.812	72%
2	Doanh thu	1.140	3.330	69%
3	Lợi nhuận trước thuế	31	94	77%

(Theo số liệu đã công bố thông tin quý III/2026).

2.1. Thông qua kế hoạch SXKD Quý IV, dự kiến cả năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu /Thời gian	Quý IV năm 2026 (tỷ đồng)	Năm 2026 (tỷ đồng)
1	Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế	1.088	3.900
2	Doanh thu	1.265	4.596
3	Lợi nhuận trước thuế	29	123

2.2. Đề nghị Tổng Giám đốc Công ty tập trung đẩy mạnh công tác quản trị trên tất cả các lĩnh vực, các khâu từ quản lý hàng tồn kho, quản trị mua hàng, sản xuất, bán hàng, tài chính, đầu tư xây dựng,…; phấn đấu đạt chỉ tiêu hiệu quả sản xuất kinh doanh Quý IV và cả năm 2026 ở mức cao nhất có thể.

(Chi tiết tại Báo cáo số 805/PA-KHKD, ngày 03 tháng 11 năm 2026 của Tổng Giám đốc Công ty).

Điều 2.

1. Ghi nhận số liệu báo cáo, tiến độ thực hiện các dự án đầu tư thuộc Kế hoạch đầu tư xây dựng 09 tháng đầu năm 2026 tại Báo cáo số 753/BC-PA ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Tổng Giám đốc Công ty, cụ thể như sau:

* Tổng giá trị thực hiện đầu tư xây dựng là 142.514 triệu đồng (đạt 66% kế hoạch), trong đó:

+ Xây lắp: 32.841 triệu đồng;

+ Thiết bị: 102.015 triệu đồng;

+ Khác: 7.658 triệu đồng.

(Chi tiết tại biểu thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư xây dựng 09 tháng đầu năm 2026 kèm theo).

2. Yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty tập trung đôn đốc và chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện đầu tư các dự án đúng tiến độ, chất lượng, an toàn và các quy định có liên quan đến công tác đầu tư xây dựng.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh, Trưởng phòng Kỹ thuật, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Tập đoàn HCVN (để b/c);
- UBCKNN, HOSE;
- Ban kiểm soát;
- Bộ phận CBTT;
- Phòng ban: KH-KD, KT, TCKT;
- Lưu: HC, HĐQT, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0300405462 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN PIN ẮC QUY MIỀN NAM
QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

Lê Hoàng

CÔNG TY CỔ PHẦN PIN ẮC QUY MIỀN NAM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 572/NQ-HĐQT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

V/v thông qua hạn mức tín dụng trung dài hạn tại Vietcombank năm 2026 – 2027

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN PIN ẮC QUY MIỀN NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Pin Ắc quy miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 1043/QĐ-HĐQT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Pin Ắc quy miền Nam về việc ban hành Quy chế tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1044/QĐ-HĐQT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Pin Ắc quy miền Nam về việc ban hành Quy chế quản lý nợ;

Căn cứ Nghị quyết số 227/NQ-HĐQT ngày 26 tháng 5 năm 2026 và Nghị quyết số 367/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Pin Ắc quy miền Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐQT ngày 16 tháng 01 năm 2026 và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Pin Ắc quy miền Nam về việc thông qua, bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026 và các dự án đầu tư của Công ty;

Căn cứ Biên bản họp ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Pin Ắc quy miền Nam,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc lựa chọn vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh ("**Vietcombank**"), là tổ chức tín dụng để cấp tín dụng trung dài hạn phục vụ cho các dự án đầu tư tài sản cố định và Dự án "Đầu tư Nhà máy sản xuất Ắc quy tại Khu công nghiệp An Phước, công suất 1.300.000 kWh/năm" theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty tại Tờ trình số 765/PA-BĐH ngày 15 tháng 10 năm 2026 (có tài liệu chi tiết đính kèm).

Việc ký kết hợp đồng tín dụng được thực hiện sau khi ngân hàng có văn bản chấp thuận cấp tín dụng chính thức và các điều kiện tín dụng được xác định cụ thể, phù hợp với nội dung HĐQT thông qua.

Điều 2. Thông qua hạn mức tín dụng trung dài hạn của Công ty Cổ phần Pin Ắc quy Miền Nam tại Vietcombank như sau:

1. Thông qua hạn mức tín dụng trung dài hạn đầu tư máy móc thiết bị:

- Hạn mức tối đa là 11,6 tỷ đồng (Bằng chữ: Mười một tỷ sáu trăm triệu đồng) (không bao gồm VAT), bao gồm:

STT	Hạng mục	Số tiền (tỷ đồng)	Mục đích sử dụng vốn vay	Thời hạn cấp tín dụng
1	Hạn mức vay trung dài hạn	11,6	(i) Tài trợ cho các nhu cầu tín dụng hợp pháp, hợp lý, hợp lệ đối với phương án đầu tư tài sản cố định "Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026" phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (ii) Thanh toán bù đắp các chi phí đầu tư hợp pháp, hợp lý, hợp lệ mà Công ty đã thanh toán nhằm thực hiện phương án đầu tư "Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026"	Tối đa 60 tháng
2	Hạn mức LC	8,1	Phát hành thư tín dụng (L/C) nhập khẩu MMTB tài trợ các nhu cầu tín dụng hợp pháp, hợp lý, hợp lệ liên quan đến việc thực hiện phương án thuộc "Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026"	Tối đa 18 tháng
	Tổng (*)	**11,6**		

Ghi chú: (*) Tổng hạn mức vay trung dài hạn là 11,6 tỷ đồng, đã bao gồm hạn mức LC 8,1 tỷ đồng.

- Biện pháp bảo đảm khoản vay: tuân thủ tỷ lệ tài sản đảm bảo theo quy định của Ngân hàng, bao gồm:

(i) Toàn bộ tài sản là máy móc thiết bị hình thành trong tương lai từ vốn tự có, vốn vay thuộc "Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026"; và/hoặc

(ii) Bất động sản và/hoặc tiền gửi của Công ty đáp ứng điều kiện được nhận làm tài sản bảo đảm theo quy định của Ngân hàng.

- Mục đích sử dụng vốn: nguồn vốn tín dụng trung dài hạn được sử dụng để phục vụ dự án đầu tư tài sản cố định của Công ty.

2. Thông qua hạn mức tín dụng trung dài hạn tài trợ Dự án "Đầu tư Nhà máy sản xuất Ắc quy tại Khu công nghiệp An Phước, công suất 1.300.000 kWh/năm" ("**Dự án**"):

- Hạn mức tín dụng tối đa là 453,213 tỷ đồng (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi ba tỷ hai trăm mười ba triệu đồng) (không bao gồm VAT, bao gồm lãi vay và dự phòng lãi vay trong thời gian xây dựng), bao gồm:

STT	Hạng mục	Số tiền (tỷ đồng)	Mục đích sử dụng vốn vay	Thời hạn cấp tín dụng
1	Hạn mức vay theo Dự án đầu tư	453,213	Vay dự án đầu tư để tài trợ các nhu cầu tín dụng hợp pháp, hợp lý, hợp lệ liên quan đến việc đầu tư thực	Tối đa 120 tháng

			hiện tài trợ Dự án "Đầu tư nhà máy sản xuất ắc quy tại Khu Công nghiệp An Phước, công suất 1.300.000 Kwh/năm	
2	Hạn mức LC	70,0	Phát hành L/C nhập khẩu MMTB từng lần của Dự án "Đầu tư nhà máy sản xuất ắc quy tại Khu công nghiệp An Phước, công suất 1.300.000 Kwh/năm"	Tối đa 24 tháng
	Tổng (**)	**453,213**		

Ghi chú: (**) Tổng hạn mức vay trung dài hạn là 453,213 tỷ đồng, đã bao gồm hạn mức LC 70,0 tỷ đồng.

- Biện pháp bảo đảm khoản vay: tuân thủ tỷ lệ tài sản đảm bảo theo quy định của Ngân hàng, bao gồm:

(i) Quyền khai thác, sử dụng hạ tầng khu công nghiệp tại thửa đất số 191, tờ bản đồ số 16, Khu công nghiệp An Phước, xã An Phước, Thành phố Đồng Nai phát sinh từ Hợp đồng thuê lại đất và sử dụng hạ tầng tại Khu công nghiệp An Phước số 59/HĐTĐ.AP ngày 22/10/2018 giữa Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa và Công ty Cổ phần Pin Ắc quy Miền Nam;

(ii) Toàn bộ tài sản là tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai từ vốn tự có, vốn vay thuộc Dự án "Đầu tư nhà máy sản xuất ắc quy tại Khu Công nghiệp An Phước, công suất 1.300.000 Kwh/năm" do CTCP Pin Ắc quy Miền Nam là chủ đầu tư;

(iii) Toàn bộ tài sản là máy móc thiết bị hình thành trong tương lai từ vốn tự có, vốn vay thuộc Dự án "Đầu tư nhà máy sản xuất ắc quy tại Khu Công nghiệp An Phước, công suất 1.300.000 Kwh/năm" do CTCP Pin Ắc quy Miền Nam là chủ đầu tư.

Quyền tài sản thuộc Dự án, bao gồm nhưng không giới hạn: Quyền thụ hưởng bảo hiểm từ tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng; Lợi tức thu được từ việc kinh doanh, khai thác Dự án, quyền đòi nợ, các khoản phí mà Công ty thu được trong quá trình đầu tư, kinh doanh, phát triển Dự án.

- Mục đích sử dụng vốn: nguồn vốn tín dụng trung dài hạn được sử dụng để phục vụ dự án "Đầu tư nhà máy sản xuất ắc quy tại Khu Công nghiệp An Phước, công suất 1.300.000 Kwh/năm" của Công ty.

3. Thông qua tổng hạn mức tín dụng trung dài hạn tại Vietcombank là 464,813 tỷ đồng (Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi bốn tỷ tám trăm mười ba triệu đồng), bao gồm:

- Nhóm dự án đầu tư máy móc thiết bị: 11,6 tỷ đồng (đã bao gồm L/C 8,1 tỷ đồng);

- Dự án "Đầu tư Nhà máy sản xuất Ắc quy tại Khu công nghiệp An Phước, công suất 1.300.000 kWh/năm": 453,213 tỷ đồng (đã bao gồm L/C 70 tỷ đồng).

Hạn mức tín dụng được phê duyệt là giới hạn tối đa để thu xếp vốn, không phải nghĩa vụ giải ngân toàn bộ ngay tại thời điểm phê duyệt. Việc giải ngân được thực hiện theo nhu cầu vốn thực tế, tiến độ dự án, điều kiện tín dụng và khả năng cân đối dòng tiền của Công ty.

4. Thông qua các nguyên tắc và điều kiện tín dụng chủ yếu:

4.1. Lãi suất:

Thông qua chủ trương đàm phán với Vietcombank theo hướng tối ưu hóa chi phí vốn cho Công ty, trên cơ sở phương án lãi suất tại Tờ trình số 765/PA-BĐH và kết quả làm việc với ngân hàng.

- Theo phương án tại Tờ trình số 765/PA-BĐH:

(i) Lãi suất năm đầu tiên:

(ii) Lãi suất vay thời gian còn lại bằng (=) Lãi suất cơ sở cộng (+) Biên độ.

Trong đó:

+ Lãi suất cơ sở: lãi suất tiết kiệm cá nhân VND kỳ hạn 24 tháng trả lãi cuối kỳ của Vietcombank.

+ Biên độ:

+ Kỳ điều chỉnh lãi suất: 03 tháng/lần.

Mức lãi suất thực tế áp dụng, lãi suất tham chiếu, biên độ và cơ chế điều chỉnh phải được ngân hàng xác nhận bằng văn bản trong thư chấp thuận tín dụng/hợp đồng tín dụng trước khi ký kết. Tổng Giám đốc có trách nhiệm tiếp tục đàm phán để giảm lãi suất và tổng chi phí vốn trong phạm vi có thể; nếu điều kiện cuối cùng khác biệt đáng kể hoặc làm tăng nghĩa vụ tài chính trọng yếu, phải báo cáo HĐQT xem xét trước khi ký.

4.2. Thời hạn vay, ân hạn và trả nợ:

- Đối với nhóm dự án máy móc thiết bị: thời hạn cấp tín dụng tối đa 5 năm, chi tiết tại Mục 2.1.

- Đối với Dự án "Đầu tư Nhà máy sản xuất Ắc quy tại Khu công nghiệp An Phước, công suất 1.300.000 kWh/năm": thời hạn cấp tín dụng tối đa 10 năm, trong đó thời gian ân hạn nợ gốc tối đa 2 năm, chi tiết tại Mục 2.2.

- Phương thức trả nợ gốc và lãi thực hiện theo lịch trả nợ được ngân hàng chấp thuận, phù hợp với tiến độ đầu tư và khả năng tạo dòng tiền của Công ty.

4.3. Các điều kiện tín dụng khác:

Giao Tổng Giám đốc đàm phán các điều kiện về phí, tài sản bảo đảm, điều kiện giải ngân, trả nợ trước hạn, cam kết tài chính và các điều kiện tín dụng khác theo nguyên tắc bảo đảm hiệu quả tài chính, an toàn vốn và quyền lợi của Công ty.

Trường hợp điều kiện tín dụng chính thức khác biệt đáng kể so với nội dung HĐQT thông qua, đặc biệt đối với lãi suất, thời hạn, tài sản bảo đảm, phí hoặc nghĩa vụ có ảnh hưởng trọng yếu đến Công ty, Tổng Giám đốc phải báo cáo HĐQT xem xét trước khi ký kết.

5. Giao ông Lê Văn Năm - người đại diện theo pháp luật của Công ty CP Pin Ắc quy miền Nam tổ chức thực hiện các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua nêu trên và thực hiện thủ tục để ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm sử dụng vốn vay đúng mục đích đầu tư, đúng đối tượng và phạm vi dự án; phù hợp với tiến độ thực hiện và nhu cầu giải ngân thực tế; thực hiện đầy đủ, đúng hạn nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi vay và các cam kết theo hợp đồng tín dụng, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty.

Định kỳ hằng quý hoặc theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc báo cáo tình hình sử dụng hạn mức tín dụng, dư nợ vay, chi phí vốn và việc tuân thủ các giới hạn an toàn tài chính của Công ty.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, các phòng ban, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Tập đoàn HCVN (để b/c);
- UBCKNN, HOSE;
- Ban kiểm soát;
- Bộ phận CBTT;
- Phòng ban: TCKT;
- Lưu: HC, HĐQT, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0300405462 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN PIN ẮC QUY MIỀN NAM
QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

Lê Hoàng